

Số:2983 /KH-SYT

Thừa Thiên Huế, ngày 8 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2019

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020; Quyết định 402/QĐ-UBND ngày 26/02/2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy định đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các Sở, ban ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019, với các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Nâng cao trách nhiệm của từng cán bộ công chức và lãnh đạo các đơn vị trong toàn ngành, đảm bảo việc triển khai và thực hiện chương trình đúng mục đích, đạt kết quả tốt, hiệu quả cao.

2. Tập trung đào tạo phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) có đủ năng lực, trình độ và chuyên nghiệp nhằm phục vụ cho sự phát triển của ngành.

3. Rà soát chức năng, nhiệm vụ của các Phòng, ban, của Sở, đồng thời, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy bên trong của sở, các đơn vị trong ngành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước;

4. Nâng cao năng lực giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các Phòng, ban của Sở.

5. TTHC được cải cách theo hướng đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện; cắt giảm và nâng cao chất lượng TTHC trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là TTHC liên quan đến người dân và doanh nghiệp tập trung ở các lĩnh vực:

+ Thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa đối với các TTHC đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quy trình ISO

+ Tuyển dụng công chức

+ Khiếu nại tố cáo

+ Tổ chức Hội thảo, hội nghị có yếu tố nước ngoài.

+ Tổ chức khám chữa bệnh nhân đạo có yếu tố nước ngoài.

+ 100% TTHC được cập nhật, công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của từng cơ quan, đơn vị;

6. Thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-TU ngày 25/8/2015 về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW của Bộ Chính trị "về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế"; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 07/10/2015 về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Quyết định số 445/QĐ-BYT ngày 5/02/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016-2020 của Bộ Y tế; Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 17/03/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phê duyệt chủ trương đầu tư dự án UDCNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 về việc phê duyệt Đề án "Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý bệnh viện của Ngành Y tế Thừa Thiên Huế", trong giai đoạn năm 2016 đến 2020 Sở Y tế tập trung triển khai một số nội dung trọng tâm như sau:

** Về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước*

- Triển khai và nâng cấp hệ thống LAN và hệ thống WAN theo mô hình của UBND tỉnh đạt chỉ tiêu 100% đơn vị từ cấp tỉnh đến huyện bằng cáp quang tốc độ cao và phân đấu tên tuyến trạm Y tế.

- 100% đơn vị đảm bảo hạ tầng đủ điều kiện để thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đầu tư trang thiết bị CNTT trong các đơn vị đảm bảo đáp ứng đủ tiêu chuẩn và đủ khả năng phục vụ công tác ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng CNTT phục vụ cho một cửa hiện đại và thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai thành công mô hình đa cấp Cổng/ Trang thông tin điện tử các đơn vị trong ngành.

- 100% cơ quan nhà nước triển khai văn phòng điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và xử lý công việc hành chính trên môi trường mạng.

- 100% các đơn vị có trang thông tin điện tử đảm bảo liên thông dữ liệu và liên thông với công TTHC của tỉnh, liên thông cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- 100% đơn vị thuộc ngành từ tuyến huyện, tuyến tỉnh ứng dụng hiệu quả hệ thống phần mềm dùng chung và phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác.

- 100% đơn vị áp dụng CDSL hệ thống thông tin địa lý GIS Huế vào công

tác quản lý chuyên ngành.

- 100% văn bản của các đơn vị trong toàn ngành từ cấp tỉnh đến cấp huyện được luân chuyển trên môi trường mạng.

- 100% đơn vị áp dụng chữ ký số trong văn bản điện tử.

- 100% đơn vị khám chữa bệnh từ tuyến tỉnh đến tuyến xã điều áp dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT.

- Tiếp tục triển khai hệ thống thông tin quản lý tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm, quản lý người cao tuổi.

- Tiếp tục triển khai hoàn thành 100% việc nhập hồ sơ công chức, viên chức của văn phòng sở và tất cả các đơn vị trực thuộc.

- Triển khai áp dụng các ứng dụng và hệ thống phần mềm chuyên ngành do Bộ Y tế triển khai như: Quản lý y tế cơ sở; Quản lý an toàn thực phẩm; Quản lý môi trường y tế; Quản lý dược phẩm, mỹ phẩm; Phòng chống HIV/AIDS.v.v.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế:

- Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và tính khả thi của văn bản QPPL. Đề cao trách nhiệm của từng Phòng, ban trong quá trình xây dựng thể chế; phát huy dân chủ, huy động trí tuệ của CBCC để nâng cao chất lượng văn bản QPPL...

- Tập trung ban hành các văn bản quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, về phân công, phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực giữa các Phòng, ban, đơn vị trong ngành; từng bước hoàn thiện quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức, bộ máy và biên chế...

- Thực hiện đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản, nâng cao tính pháp lý, hiệu lực, tránh chồng chéo của văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính;

- Thực hiện thường xuyên kế hoạch rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện đang còn hiệu lực thuộc phạm vi quản lý, phát hiện, những văn bản chồng chéo, bất hợp lý, hết hiệu lực để sửa đổi, bổ sung, tham mưu ban hành văn bản mới phù hợp với quy định của pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và bảo đảm tính khả thi cao.

2. Về cải cách TTHC

- Kiện toàn bộ phận Kiểm soát TTHC theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

- Ban hành Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế theo cơ chế một cửa.

- Thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính đối với văn bản QPPL trước khi ban hành và kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính sau khi văn bản

QPPL được ban hành. Định kỳ và đột xuất tổ chức khảo sát, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính tại các Phòng, ban, đơn vị trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhật các quy định thủ tục hành chính mới do Trung ương ban hành và thực hiện nghiêm túc việc công bố, công khai, minh bạch các quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Sở để tổ chức thực hiện chung, thống nhất trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, doanh nghiệp và công dân; duy trì hoạt động trang thông tin điện tử phục vụ nhu cầu chính đáng của tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Công khai chuẩn mực, các quy định hành chính để nhân dân, các tổ chức xã hội giám sát việc thực hiện.

3- Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các phòng tham mưu của Sở và đơn vị trực thuộc trong toàn Sở Y tế, tránh chồng chéo, trùng lặp. Rà soát, sắp xếp lại bộ máy nội bộ của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm cơ cấu hợp lý, giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, giảm hội họp...

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế phối kết hợp trong giải quyết công việc giữa các Phòng, ban, đơn vị trong ngành với nhau và với các đơn vị ngoài ngành, đảm bảo xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; trách nhiệm cụ thể của lãnh đạo, phòng, ban, bộ phận và của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân cấp và phân quyền trong công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý biên chế công chức, viên chức và hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục hoàn thiện quy định về quản lý và sử dụng CBCCVC của tỉnh nhằm từng bước đưa công tác này đi vào nề nếp, khoa học, theo đúng quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của đội ngũ công chức, viên chức của tỉnh trong những năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành có trình độ chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thực hiện công vụ cho công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực có chất lượng và hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch và quán triệt thực hiện tốt các đề án đặc biệt Đề án vị trí việc làm và nguồn nhân lực, và các quyết định có liên quan đến việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức theo quy định pháp luật. Việc đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức phải theo các tiêu chí cụ thể, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế khoán biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; còn đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức kiểm tra, giám sát, thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện, rút kinh nghiệm để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.

- Nghiên cứu thực hiện thí điểm để từng bước áp dụng rộng rãi một số cơ chế tài chính mới. Đẩy mạnh thực hiện việc xã hội hóa bằng hình thức chuyển đổi một số loại hình dịch vụ công.

- Nghiên cứu, rà soát, bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ các loại phí, lệ phí không còn phù hợp, tiến tới việc thực hiện công khai hóa, minh bạch hóa các khoản thu chi để CBNV, nhân dân biết và giám sát.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính

- Sử dụng hiệu quả cơ sở hạ tầng thông tin, trang thông tin điện tử trong công tác chỉ đạo, điều hành trao đổi thông tin ở các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và phục vụ trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan và tổ chức, cá nhân. Tăng cường và tổ chức tốt các buổi giao ban trực tuyến, các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, trong các đơn vị bằng hình thức trực tuyến; đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của sở, các phòng ban, đơn vị trong ngành;

- Tiếp tục phát triển Trang website Sở Y tế là một trong những trang website hoạt động có hiệu quả nhất đối với các cơ quan trên địa bàn tỉnh, số lượt truy cập hằng ngày bình quân hơn 8.000 /lượt truy cập, 100% thủ tục hành chính đạt dịch vụ công trực tuyến mức 2 và triển khai >5 thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3. Phân đấu đến năm 2020 cung cấp khoảng 60% các dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 cho người dân và doanh nghiệp; triển khai một số dịch vụ hành chính công mức độ 4. Với mục tiêu là nhằm CCHC, tăng cường mức độ và phạm vi cung cấp thông tin, tăng cường triển khai các

dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo hoạt động đơn vị được minh bạch, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Đẩy nhanh việc ứng dụng CNTT và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động quản lý hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của Sở.

Áp dụng CNTT trong việc giải quyết các thủ tục thanh toán viện phí, sử dụng thuốc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành nhằm giảm phiền hà cho bệnh nhân.....

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC;

- Quy định trách nhiệm người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của CBCCVC về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý;

- Các cấp ủy Đảng trong các cơ quan, đơn vị của Ngành chú trọng công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ CBCCVC để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân;

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Văn phòng Sở, các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc sở và các đơn vị trong toàn ngành căn cứ kế hoạch này tổ chức thực hiện, đồng thời chủ động tham mưu lãnh đạo sở triển khai thực hiện tốt kế hoạch và thực hiện báo cáo theo quy định (Phụ lục đính kèm). Các các đơn vị trực thuộc sở và các đơn vị trong toàn ngành xây dựng kế hoạch công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị mình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung nhiệm vụ cụ thể, các Phòng ban, cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo Sở Y tế (qua Văn phòng Sở để tổng hợp chung) xem xét, quyết định, điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ và các điều kiện bảo đảm cần thiết thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.

Nơi nhận :

- VP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (b/c);
- BGĐ Sở Y tế;
- Các phòng của Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các TTYT huyện/thị xã/thành phố;
- Chuyên Website của ngành;
- Lưu: VP,VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Viết Bắc

Phụ lục:
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018
(Đính kèm theo Kế hoạch Công tác CCHC năm 2019 của Sở Y tế Thừa Thiên Huế)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng /Cơ quan chủ trì	Phòng/ Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH; THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN VÀ KIỂM TRA					
1.1	Xây dựng Kế hoạch CCHC hằng năm	Kế hoạch được phê duyệt	Văn phòng	Các Phòng, đơn vị trong ngành	Quý I/2019
1.2	Thực hiện các báo cáo đầy đủ và đúng thời gian	Báo cáo	Văn phòng		
1.3	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về CCHC	Kế hoạch được phê duyệt	TTGDSK, Bộ phận CNTT Văn phòng Sở	Văn phòng	
1.4	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC	Kế hoạch được phê duyệt	Văn phòng		
1.5	Kiện toàn BCD CCHC, xây dựng kế hoạch tổng kết hằng năm	Các Quyết định và chương trình	Văn phòng	TCCB	
1.6	Theo dõi xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của đơn vị	điểm số trong các đợt xem xét	Văn phòng	Các Phòng, đơn vị trong ngành	
2. CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
2.1	Chương trình kiểm tra, rà soát, xây dựng văn bản QPPL hằng năm	Chương trình	Phòng Thanh Tra	Các Phòng, đơn vị trong ngành	Quý I-II/2019
2.2	Tham mưu UBND tỉnh quy định cụ thể các cơ chế, chính sách theo phân cấp	Tờ trình	TCCB	Các Phòng, đơn vị trong ngành	
2.3	Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý	Báo cáo	TCCB		Trong năm

3. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH						
3.1	Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC	Kế hoạch		Thanh tra	Các Phòng, đơn vị trong ngành	
3.2	Thực hiện báo cáo hoạt động kiểm soát TTHC định kỳ đúng thời gian	Báo cáo		Thanh tra	Các Phòng, đơn vị trong ngành	
3.3	Kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định	Tờ trình		Thanh tra	Các Phòng, đơn vị trong ngành	
3.4	Thực hiện công tác thống kê, rà soát TTHC	Báo cáo		Thanh tra	Các Phòng, đơn vị trong ngành	
3.5	Thực hiện công khai bộ TTHC	Các hình thức niêm yết		Văn phòng		
3.6	Tổ chức việc tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, doanh nghiệp và công dân;	100% các kiến nghị về thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân được giải quyết theo quy định		Văn phòng Sở	Phòng Thanh Tra và các Phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên
4. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH						
4.1	Tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ngành	Các Quyết định		TCCB		

4.2	Ban hành quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc		TCCB		
4.3	Rà soát và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc cho phù hợp, đảm bảo hoạt động hiệu quả, thiết thực		TCCB		
4.4	Quy chế làm việc của cơ quan và Quy chế phối hợp liên ngành	Bản Quy chế	VP		
4.5	Rà soát, đề xuất thực hiện phân cấp quản lý nhà nước.	Quyết định sửa đổi phân cấp về quản lý sử dụng, công chức, viên chức và phân cấp quản lý chuyên môn trong ngành	Phòng TCCB, Nghiệp vụ Y	Các Phòng, đơn vị liên quan	Quý II/2019

5. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBCCVC

5.1	Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Kế hoạch	Phòng TCCB	Các Phòng, đơn vị liên quan	Quý II/2019
5.2	Thực hiện các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức	Kế hoạch, Báo cáo	Phòng TCCB	Các Phòng, đơn vị liên quan	Quý II/2019
5.3	Rà soát sửa đổi quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức	Báo cáo	Phòng TCCB	Các Phòng, đơn vị liên quan	Quý III/2019
5.4	Thực hiện bố trí công chức được tuyển dụng theo đúng quy	Quyết định, Báo cáo	Phòng TCCB		

	định của vị trí việc làm và ngạch công chức				
5.5	Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo chức danh, vị trí việc làm		TCCB		
6. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
6.1	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP:	Có rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công	Phòng KHTC		
6.2		Có sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công	Phòng KHTC		
6.3	Tiếp tục phân loại và giao quyền tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP	Các quyết định giao quyền tự chủ	Phòng KHTC	Các Phòng, đơn vị liên quan	Trong năm 2019
6.4	Thực hiện Quy chế công khai tài chính ban hành theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ		Phòng KHTC	VP	

6.5	Đánh giá Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí hành chính	Bảng đánh giá	Phòng KHTC		
6.6	Thực hiện chế độ báo cáo về tài chính (như: báo cáo thực hiện chế độ tự chủ, báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí...)				
7. HIỆN ĐẠI HOÁ NỀN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
7.1	Xếp loại chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin (ICT) của tỉnh	Đánh giá được xếp vị trí cao	KHTC		
7.2	Tiếp tục thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008	Kế hoạch thực hiện các Quy trình trong năm	Văn phòng Sở	Các phòng liên quan	Trong năm 2019
7.3	Tiếp tục triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin TTHC năm 2017	Kế hoạch	Phòng KHTC	Các phòng liên quan	Trong năm 2019